

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

C.H.Thảo

Môn học: Đọc 3 (22440801)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B101

A: 30
H: 0

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Số SV có mặt: 30

Số bài thi: 30

Số tờ giấy thi: 30

Nguyễn Ngọc Anh
Nguyễn Ngọc Quỳnh
Nguyễn Nhã Thanh
Phạm Thị Mỹ
Trần Thị
Nguyễn Kim
Huỳnh Thị Thuý
Trương Thụy Phương
Vũ Thùy
Phan Thị Xuân
Nguyễn Duy
Trần Thảo
Trương Bảo
Tô Mẫn
Võ Trần Bảo
Trần Hồng
Nguyễn Hoàng Thảo
Hoàng Thị Tâm
Bùi Thị Ngọc
Vũ Thị Mai
Nguyễn Dương Minh
Nguyễn Minh
Nguyễn Ngọc Anh
Dương Ngọc Thủy
Nguyễn Ngọc
Trần Nguyễn Huyền
Hồ Thị
Mai Ngọc Yến

STT	Mã SV	Họ và Tên	Anh	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124360034	Ninh Thị Vân	Anh	22/08/2006	CCQ2436A	01	V. Anh	7,6	9,4	8,7	
2	2124360006	Lương Thị Ngọc	Diệp	03/05/1983	CCQ2436A	02	Ru	7,8	9,6	8,9	
3	2124360012	Huỳnh Thi	Dinh	08/12/2006	CCQ2436A	03	Th	8,5	9,2	8,9	
4	2124360036	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	28/01/2006	CCQ2436A	04	Lương	7,4	8,0	7,8	
5	2124360010	Nguyễn Nhã Thanh	Hằng	19/07/2006	CCQ2436A	04	Th	7,2	6,2	6,6	
6	2124360040	Phạm Thị Mỹ	Hiếu	19/05/2006	CCQ2436A	01	Th	7,0	4,6	5,6	
7	2124360033	Trần Thị	Hoa	25/09/2006	CCQ2436A	04	Th	7,9	5,4	6,4	
8	2124360013	Nguyễn Kim	Khánh	29/04/2006	CCQ2436A	03	Kh	8,1	9,0	8,6	
9	2124360002	Huỳnh Thị Thuý	Linh	19/09/2005	CCQ2436A			0,0			
10	2124360028	Trương Thụy Phương	Linh	02/07/2006	CCQ2436A	01	Th	7,2	8,6	8,0	
11	2124360005	Vũ Thùy	Linh	20/01/2004	CCQ2436A	02	Th	7,8	9,4	8,8	
12	2124360025	Phan Thị Xuân	Mai	30/09/2006	CCQ2436A	03	Th	7,3	3,4	5,0	
13	2124360027	Nguyễn Duy	Mạnh	24/06/2006	CCQ2436A	02	M	7,2	7,8	7,6	
14	2124360008	Trần Thảo	Ngân	22/06/2004	CCQ2436A	04	Ngân	7,0	7,0	7,0	
15	2124360023	Trương Bảo	Ngân	19/04/2006	CCQ2436A	02	Trương	7,1	7,0	7,0	
16	2124360018	Tô Mẫn	Nghi	25/08/2004	CCQ2436A	01	Nghi	7,4	6,3	6,7	
17	2124360015	Võ Trần Bảo	Nghi	12/03/2006	CCQ2436A	04	Cy	8,2	9,6	9,0	
18	2124360022	Trần Hồng	Ngọc	07/09/2006	CCQ2436A	03	Th	7,6	8,8	8,3	
19	2124360024	Nguyễn Hoàng Thảo	Nguyễn	11/04/2006	CCQ2436A	02	Nguyễn	8,0	9,2	8,7	
20	2124360007	Hoàng Thị Tâm	Như	10/03/2006	CCQ2436A	03	Th	7,4	4,2	5,5	
21	2124360029	Bùi Thị Ngọc	Phương	24/06/2006	CCQ2436A	02	Th	8,5	9,2	8,9	
22	2124360019	Vũ Thị Mai	Phương	05/09/2006	CCQ2436A	01	Th	7,5	7,6	7,6	
23	2124360030	Nguyễn Dương Minh	Thư	15/07/2006	CCQ2436A			0,0			
24	2124360004	Nguyễn Minh	Thư	09/09/2005	CCQ2436A	03	Th	7,6	9,0	8,4	
25	2124360043	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	16/03/2005	CCQ2436A	04	Th	7,9	7,4	7,6	
26	2124360021	Dương Ngọc Thủy	Thương	06/04/2006	CCQ2436A	01	Th	7,5	8,2	7,9	
27	2124360016	Nguyễn Ngọc	Trâm	09/08/2006	CCQ2436A	04	Th	6,9	8,0	7,6	
28	2124360032	Trần Nguyễn Huyền	Trinh	28/06/2006	CCQ2436A	01	Th	6,7	8,0	7,5	
29	2124360035	Hồ Thị	Vy	22/04/2006	CCQ2436A	04	Th	7,3	8,8	8,2	
30	2124360014	Mai Ngọc Yến	Vy	15/07/2006	CCQ2436A	03	Th	7,9	9,3	8,7	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

C.H. Thảo

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Dục 3 (22440801)

Ngày thi: 05/05/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B101

Số SV có mặt: 30..

Số bài thi: 30.....

Số tờ giấy thi: 30..

Nguyễn Ngọc Yến

Nguyễn Hoàng Long

Nguyễn Hoàng Long

Nguyễn Hoàng Như

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
31	2124360017	Nguyễn Ngọc Yến Vy	10/05/2006	CCQ2436A	02		8,0	7,8	7,9	
32	2124360011	Đào Ngọc Như Ý	29/08/2006	CCQ2436A	01		7,8	8,6	8,3	
33	2124360038	Đoàn Phạm Như Ý	23/10/2006	CCQ2436A			0,0			